

07.00	THÀNH PHÁT 89	3.2	79.96	4622	N/A	Vissai	P/S	Cầu 6, Vissai 1	N/A
13.00	HÙNG KHÁNH 229 (*)	4.8	79.94	4467,91	N/A	Vissai	Cầu 6, Vissai 1	P/S	N/A
15.00	HUYỀN KHANG 88	4.7	79.82	3280	N/A	Vissai	Cầu 6, Vissai 1	P/S	N/A
16.00	GEMINI	10.0	189.90	55781	VS06+VS07+NH89	Vissai	Cầu 5, Vissai 1	P/S	VMC
III. PHAO XĂNG DẦU NGHI HƯƠNG									
13.00	PTS HẢI PHÒNG 03	5.5	97.16	6144.06	CL09	Nghi Hương	Phao Nghi Hương	P/S	VIPCO
14.30	LONG PHÚ 18	6.1	102.25	4999	BT04+CL09	Nghi Hương	P/S	Phao Nghi Hương	CLSC

Ghi chú: (*) Tàu thay đổi thời gian rời cầu.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- Đại diện Cửa Lò (để thực hiện);
- Các phòng: AT-ANHH,TC-KT;
- Chi nhánh Hoa tiêu HH KV VI;
- Cty CP Cảng Nghệ Tĩnh;
- Công ty TNHH Cảng Cửa Lò;
- Cty CP XMSL Nghệ An;
- Cty CP VT&DV Petrolimex Nghệ An;
- Tổng kho XD DKC;
- Cty CPTMXL&XNK Miền Trung;
- XN cảng Xuân Hải thuộc Cty CP cảng quốc tế Lào Việt;
- Website Cảng vụ Hàng hải Nghệ An;
- Lưu: QLKCHT.

Nghệ An, ngày 15 tháng 08 năm 2026

